

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Văn T, sinh ngày 22/10/2001. Anh T không cấp dưỡng cho con. Đối với con chung Nguyễn Văn T, sinh ngày 02/01/2000 đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T thừa nhận có nợ và mỗi người có trách nhiệm trả cho Ngân hàng C - Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi, Phòng giao dịch huyện M số tiền nợ gốc 15.000.000đ và nợ lãi 131.856đ tính đến ngày 10/4/2018 và tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 11/4/2018 đến khi trả xong các khoản nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất đã được các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 24/12/2014.

2.5. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và 378.300đ (*Ba trăm bảy mươi tám nghìn ba trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về nợ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2016/0000969, ngày 28/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Chị H còn phải tiếp tục chịu án phí số tiền 228.300đ (*Hai trăm hai mươi tám nghìn ba trăm đồng*).

Anh Nguyễn Đức T phải chịu 378.300đ (*Ba trăm bảy mươi tám nghìn ba trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về nợ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện M;
- Đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Vân